

PHIẾU TỔNG HỢP CHI TIÊU TRONG NGÀY TẠI TRƯỜNG TH GIA THUY

Năm học 2025 - 2026

Thực đơn: Ngày 30 tháng 03 năm 2026

Bữa chính: Chả cốm chiên
Đậu thịt sốt cà chua
Su su, cà rốt xào

Canh cải xanh nấu thịt
Cơm dẻo thơm
Bữa phụ: Sữa tươi tiệt trùng Vinamilk

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Tên thực phẩm	Nhập trong ngày				Ghi chú
		ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	
1	Gạo tẻ	kg	166	20,000	3,320,000	
2	Chả cốm	kg	90	120,000	10,800,000	
3	Đậu phụ	kg	96.5	25,000	2,412,500	
4	Thịt lợn	kg	10	137,000	1,370,000	
5	Cà chua	kg	21	30,000	630,000	
6	Su su gọt vỏ, cà rốt	kg	124	25,000	3,100,000	
7	Cải xanh	kg	41	25,000	1,025,000	
8	Hành lá	kg	1	45,000	45,000	
9	Hành, tỏi, gừng	kg	2	50,000	100,000	
10	Bột giòn	kg	10	45,000	450,000	
11	Dầu ăn	lít	57	60,000	3,420,000	
12	Mì chính	kg	2	70,000	140,000	
13	Hạt nêm	kg	3	60,000	180,000	
14	Nước mắm	lít	6	30,000	180,000	
15	Bột canh	gói	17	5,400	91,800	
16	Đường	kg	1	30,000	30,000	
17	VAT	suất	1,380	2,600	3,588,000	
18	Chất đốt	suất	1380	1,200	1,656,000	
19	N.lau sàn	lít	1.5	45,000	67,500	
20	N.rửa bát	lít	8	35,000	280,000	
21	Nhân công	công	1380	4,500	6,210,000	
22	Lãi dự kiến	đồng	1380	600	828,000	
23	Chi phí quản lý	đồng	1380	300	414,000	
24	Khấu hao	suất	1380	200	276,000	
25	Nước sạch	suất	1380	150	207,000	
26	Sữa tươi tiệt trùng Vinamilk	hộp	1380	4,000	5,520,000	
Tổng cộng					46,340,800	

Tổng số suất ăn của học sinh	1,380	suất
Đơn giá	35,000	suất
Số tiền ăn trong ngày	48,300,000	đồng
Số tiền dư của ngày hôm trước	-5,013,900	đồng
Số tiền chi ăn trong ngày	46,340,800	đồng
Số tiền còn lại cuối ngày	-3,054,700	đồng

Đại diện công ty Hoa Sữa



PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Vân

Đại diện nhà trường



Bùi Thị Thu Hằng
HIỆU TRƯỞNG